

## ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HKI 12

Môn: Lịch sử

**Câu 1. Tính chất phong trào công nhân Việt Nam từ 1925-1929 là**

- A. diễn ra rộng khắp từ Bắc chí Nam, có sự liên kết thành phong trào chung, mang tính thống nhất trong toàn quốc.
- B. đều mang tính chất chính trị, bước đầu liên kết được nhiều ngành, nhiều địa phương.
- C. mang tính tự phát.
- D. bước đầu mang tính tự giác

**Câu 2. Ý nghĩa lịch sử của Hội nghị Ban Chấp hành trung ương Đảng tháng 5-1941 là**

- A. hoàn chỉnh sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng, đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- B. đánh dấu bước chuyển hướng, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- C. mở đầu cho sự chuyển hướng đấu tranh của Đảng.
- D. có ý nghĩa quyết định cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945.

**Câu 3: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng Sản Đông Dương (11/1939) đã đánh dấu sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cho cách mạng Việt Nam đó là**

- A. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- B. đặt nhiệm vụ dân chủ lên hàng đầu.
- C. đặt nhiệm vụ đánh đổ phong kiến lên hàng đầu.
- D. đặt nhiệm vụ chống phát xít và chiến tranh lên hàng đầu.

**Câu 4: Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng Sản Đông Dương (5/1941) đã quyết định thành lập mặt trận gì?**

- A. Mặt trận Việt Minh.
- B. Mặt trận phản đế Đông Dương.
- C. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.
- D. Mặt trận dân chủ Đông Dương.

**Câu 5. Tác động của chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp đến kinh tế Việt Nam làm cho**

- A. cơ cấu kinh tế Việt Nam mất cân đối, lạc hậu, nghèo nàn.
- B. nền kinh tế Việt Nam phát triển độc lập tự chủ.
- C. kinh tế Việt Nam phát triển một cách tự chủ.
- D. luôn trong tình trạng khủng hoảng.

**Câu 6. Cuộc khai thác thuộc địa lần hai dẫn đến sự ra đời của các giai cấp mới nào?**

- A. Công nhân, nông dân, tư sản.
- B. Tư sản, tiểu tư sản, công nhân.
- C. Tư sản, tiểu tư sản.
- D. Địa chủ, tư sản, tiểu tư sản

**Câu 7. Năm 1924 khi đến Quảng Châu (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc đã tiếp xúc với tổ chức của người Việt Nam đầu tiên đó là tổ chức nào?**

- A. Tâm tâm xã.
- B. Tân Việt cách mạng đảng.
- C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- D. Hội Liên hiệp Thanh niên

**Câu 8. Trong phong trào yêu nước dân chủ công khai (1919-1925), có hai sự kiện trong nước tiêu biểu nổi bật nhất đó là sự kiện nào?**

- A. Phong trào đấu tranh của công nhân Ba Son.
- B. Cuộc đấu tranh đòi nhà cầm quyền Pháp thả cụ Phan Bội Châu và tổ chức lễ tang, truy điệu cụ Phan Châu Trinh.
- C. Tiếng bom của Phạm Hồng Thái ở Sa Diện.
- D. Tiếng bom của Phạm Hồng Thái ở Sa Diện và phong trào đấu tranh đòi thả cụ Phan Bội Châu

**Câu 9. Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc?**

- A. Nguyễn Ái Quốc đưa yêu sách đến Hội nghị Véc-xai (18/6/1919).
- B. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (25/12/1925).
- C. Nguyễn Ái Quốc đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin (7/1920).
- D. Nguyễn Ái Quốc thành lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (6/1925).

**Câu 10. Năm 1922, Nguyễn Ái Quốc làm chủ nhiệm kiêm chủ bút báo**

- A. Đời sống công nhân.
- B. Người cùng khổ ( Le Paria)
- C. Nhân đạo.
- D. Sự thật

**Câu 11. Công lao đầu tiên to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc đối với dân tộc Việt Nam trong những năm 1919-1925 là**

- A. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- C. tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.
- B. hợp nhất ba tổ chức cộng sản.
- D. khởi thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam

**Câu 12: Sự kiện nào đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam bước đầu chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác?**

- A. Công nhân Sài Gòn thành lập tổ chức Công Hội.
- B. Cuộc đấu tranh của công nhân Bắc Kỳ năm 1923.
- C. Cuộc bãi công của thợ máy xưởng Ba Son năm 1925.
- D. Đảng cộng sản Việt Nam được thành lập năm 1930.

**Câu 13. Những hoạt động nào của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên gắn bó mật thiết với vai trò của Nguyễn Ái Quốc?**

- A. Bí mật chuyển các tác phẩm của Nguyễn Ái Quốc về nước.
- B. Mở lớp huấn luyện chính trị, đào tạo cán bộ cách mạng tại Quảng Châu (Trung Quốc), ra báo Thanh niên.
- C. Thực hiện phong trào “Vô sản hóa”.
- D. Tổ chức và lãnh đạo nhiều cuộc bãi công của công nhân.

**Câu 14. Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên họp ở đâu? Vào thời gian nào?**

- A. Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc), 6-1-1930.
- B. Hương Cảng (Trung Quốc), từ ngày 1 đến 9-5-1929.
- C. Hà Nội, từ ngày 1 đến 9-5-1929.
- D. Quảng Châu (Trung Quốc), từ ngày 1 đến 9-5-1929.

**Câu 15. Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam được thành lập vào thời gian nào? Tại đâu?**

- A. Tháng 3-1929, nhà số 48 phố Hàng Ngang, Hà Nội.
- B. Tháng 3-1929, Vạn Phúc, Hà Đông.
- C. Tháng 3-1929, nhà số 5D, phố Hàm Long, Hà Nội.
- D. Tháng 6-1929, nhà số 312, phố Khâm Thiên, Hà Nội.

**Câu 16. Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta tiến hành khởi nghĩa từng phần từ**

- A. tháng 8 đến tháng 9/1945.
- B. tháng 3 đến giữa tháng 8/1945.
- C. tháng 9/1940 đến giữa tháng 8/1945.
- D. tháng 5/1941 đến tháng 8/1945.

**Câu 17. Năm 1939, ai là người giữ chức Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Đông Dương ?**

- A. Phan Đăng Lưu.
- B. Lê Hồng Phong.
- C. Hà Huy Tập.
- D. Nguyễn Văn Cừ.

**Câu 18. Sự chuyển hóa của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên dẫn đến sự ra đời các tổ chức cộng sản nào ở Việt nam trong năm 1929?**

- A. Đông Dương Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- B. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng.
- C. An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- D. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

**Câu 19. An Nam Cộng sản đảng ra đời từ tổ chức nào ?**

- A. Hội Việt nam Cách mạng Thanh niên.
- B. Các hội viên tiên tiến trong Hội Việt nam Cách mạng Thanh niên ở Trung Quốc và Nam kì.
- C. Các đảng viên tiên tiến trong Tân Việt Cách mạng đảng.
- D. Số đảng viên còn lại của Việt Nam Quốc dân đảng.

**Câu 20. Năm 1929, ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam lần lượt ra đời theo thứ tự?**

- A. Đông Dương Cộng sản liên đoàn, Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng.
- B. An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- C. Đông Dương Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn, An Nam Cộng sản đảng.
- D. Đông Dương Cộng sản đảng, An Nam Cộng sản đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

**Câu 21. Hạn chế lớn nhất trong hoạt động của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam vào cuối năm 1929 là**

- A. nội bộ những người cộng sản Việt nam chia rẽ.
- B. phong trào cách mạng Việt Nam phát triển chậm lại.
- C. hoạt động riêng rẽ, tranh giành ảnh hưởng với nhau, làm cho phong trào cách mạng trong nước có nguy cơ dẫn đến sự chia rẽ lớn.
- D. đều cho mình là tổ chức đại diện chân chính của nhân dân.

**Câu 22. Đường lối chiến lược cách mạng Việt Nam được xác định trong cương lĩnh chính trị đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc khởi thảo là**

- A. tiến hành “tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”.
- B. làm cách mạng thổ địa.
- C. tịch thu hết sản nghiệp của bọn đế quốc.

D. làm cách mạng thổ địa sau đó làm cách mạng dân tộc.

**Câu 23. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là một bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam vì?**

A. Chấm dứt thời kì khủng hoảng về vai trò lãnh đạo và đường lối trong phong trào cách mạng Việt Nam.

B. Đảng đã vạch ra đường lối chiến lược mới cho cách mạng Việt Nam, trở thành chính đảng duy nhất lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

C. Chứng tỏ sức mạnh của liên minh công - nông là hai lực lượng nòng cốt của cách mạng.

D. Là kết quả tất yếu của quá trình đấu tranh của giai cấp công nhân trong thời đại mới

**Câu 24. Nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến bùng nổ phong trào cách mạng 1930-1931 là**

A. thực dân Pháp tăng cường khủng bố, đàn áp.

B. ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933.

C. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời kịp thời lãnh đạo phong trào đấu tranh.

D. khởi nghĩa Yên Bái thất bại

**Câu 25. Đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930-1931 là**

A. Xô viết Nghệ - Tĩnh.

B. đấu tranh của công nhân, nông dân nhân ngày Quốc tế Lao động 1-5.

C. phong trào đấu tranh ở Nghệ An và Hà Tĩnh.

D. cuộc đấu tranh của nhân dân Hưng Nguyên (Nghệ An).

**Câu 26. Đảng Cộng sản Việt Nam đổi tên thành Đảng Cộng sản Đông Dương vào thời gian nào?**

A. Tháng 12 năm 1930.

B. Tháng 5 năm 1930

C. Tháng 3 năm 1930.

D. Tháng 10 năm 1930.

**Câu 27. Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức vào tháng 10 – 1930 tại**

A. Quảng Châu (Trung Quốc).

B. Hương Cảng (Trung Quốc).

C. Xiêm (Thái Lan).

D. Pắc Bó (Cao Bằng)

**Câu 28. Đại hội VII Quốc tế Cộng sản (7-1935) đã xác định kẻ thù nguy hiểm trước mắt của giai cấp công nhân thế giới là**

A. chủ nghĩa phát xít.

B. chủ nghĩa thực dân.

C. chủ nghĩa đế quốc.

D. chủ nghĩa thực dân, đế quốc

**Câu 29. Trong thời kì 1936-1939, Đảng Cộng sản Đông Dương đã chủ trương sử dụng phương pháp đấu tranh dưới hình thức nào?**

A. công khai, bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp.

B. công khai, hợp pháp và bí mật.

C. bí mật và bất hợp pháp.

D. công khai, bí mật, hợp pháp và đấu tranh vũ trang.

**Câu 30. Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung Ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/ /1941) chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước ở Đông Dương nhằm**

A. Thực hiện quyền tự quyết của các dân tộc.

B. Giải quyết triệt để vấn đề dân tộc dân chủ.

C. Chống lại âm mưu lập Liên bang Đông Dương của Pháp.

D. Giải quyết triệt để mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội.

**Câu 31: Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7/1936) do Lê Hồng Phong chủ trì đã đề ra nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Việt Nam đó là**

A. chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh, đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình.

B. chống phát xít và chiến tranh.

C. chống chế độ phản động ở thuộc địa.

D. đấu tranh đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

**Câu 32: Ý nghĩa quan trọng của phong trào cách mạng 1930-1931 là**

A. chứng minh trong thực tế khả năng lãnh đạo của chính Đảng vô sản.

B. tạo tiền đề trực tiếp cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

C. hình thành khối liên minh công- nông- binh cho cách mạng Việt Nam.

D. Đảng cộng sản Việt Nam được công nhận là một phân bộ độc lập.

**Câu 33: Ý nghĩa nào sau đây không phải của phong trào 1936 – 1939?**

A. Là phong trào quần chúng rộng lớn, có tổ chức dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

B. Buộc chính quyền thực dân phải thực hiện một số yêu sách về dân sinh, dân chủ.

C. Là cuộc tập dượt đầu tiên chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám sau này.

D. Là cuộc tập dượt thứ hai chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám sau này.

**Câu 34: Lý do thay đổi chủ trương cách mạng của Đảng ta trong những năm 1936-1939 là gì?**

A. Tình hình thế giới và trong nước có nhiều thay đổi.

B. Phát xít Nhật chuẩn bị xâm lược Đông Dương.

C. Thực dân Pháp tăng cường đàn áp nhân dân.

D. Sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản.

**Câu 35: Mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là mâu thuẫn giữa**

A. giai cấp vô sản với giai cấp tư sản.

B. giai cấp nông dân với giai cấp địa chủ phong kiến.

C. toàn thể nhân dân với bọn đế quốc xâm lược và bè lũ phản động tay sai.

D. nhân dân lao động và thực dân Pháp.

**Câu 36: Nét nổi bật nhất của cuộc vận động dân chủ 1936 – 1939 là**

A. tập hợp được lực lượng công – nông vững mạnh.

B. uy tín và ảnh hưởng của Đảng nâng cao trong quần chúng.

C. tập hợp được một lực lượng chính trị đông đảo; hình thức đấu tranh phong phú.

D. chủ trương của Đảng được phổ biến, trình độ chính trị và công tác của đảng viên được nâng cao.

**Câu 37: Ý nghĩa quan trọng nhất của cao trào dân chủ 1936-1939 là gì?**

A. Uy tín của Đảng được nâng cao.

B. Cán bộ đảng viên ngày càng trưởng thành, tích lũy nhiều kinh nghiệm.

C. Là cuộc diễn tập thứ hai chuẩn bị cho cách mạng tháng Tám 1945.

D. Buộc chính quyền thực dân phải thực hiện một số yêu sách về dân sinh, dân chủ.

**Câu 38: Căn cứ địa đầu tiên của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn 1939-1945 là**

A. Bắc Cạn

B. Bắc Sơn- Võ Nhai.

C. Tân Trào- Tuyên Quang.

D. Pắc Pó- Cao Bằng.

**Câu 39: Đến tháng 3/1938, Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương được đổi tên thành**

A. mặt trận Phản đế Đồng minh.

B. mặt trận Phản đế Đông Dương.

C. mặt trận Việt Minh.

D. mặt trận Dân chủ Đông Dương.

**Câu 40. Đòi tự do, cơm áo, dân chủ và hoà bình là mục tiêu đấu tranh của nhân dân Việt Nam trong phong trào nào sau đây?**

A. Phong trào dân chủ 1936-1939

B. Phong trào dân tộc dân chủ 1925-1930.

C. Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925

D. Phong trào cách mạng 1930-1931.

**Câu 41: Hội nghị Trung ương Đảng tháng 11.1939 đã đánh dấu sự chuyển hướng đúng đắn về chỉ đạo chiến lược cách mạng vì**

A. giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.

B. đã chuyển từ hoạt động hợp pháp, nửa hợp pháp sang hoạt động bí mật.

C. xác định kẻ thù chủ yếu trước mắt là phát xít Nhật.

D. giải quyết kịp thời vấn đề ruộng đất cho nông dân

**Câu 42: Thời cơ khách quan thuận lợi để Cách mạng tháng 8/1945 thắng lợi nhanh chóng và ít đổ máu là**

A. Nhật hất cẳng Pháp, nhân dân ta chỉ phải đối phó với một kẻ thù.

B. lực lượng cách mạng đã lớn mạnh và sẵn sàng nổi dậy.

C. Nhật đầu hàng Đồng minh và quân Đồng minh chưa vào Đông Dương.

D. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật khiến quân Nhật suy yếu.

**Câu 43: Thành công của cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội năm 1946 ở Việt Nam chứng tỏ**

A. sự ủng hộ to lớn của cộng đồng quốc tế đối với cách mạng Việt Nam.

B. quyền lực nhà nước chính thức thuộc về cơ quan hành pháp.

C. nhân dân có tinh thần đoàn kết và làm chủ đất nước.

D. nhân dân bước đầu giành chính quyền, làm chủ đất nước.

**Câu 44. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân do ai chỉ huy, lúc mới thành lập có bao nhiêu người?**

A. Đồng chí Trần Phú – có 34 người.

B. Đồng chí Phạm Hùng – có 36 người.

C. Đồng chí Võ Nguyên Giáp - có 34 người.

D. Đồng chí Trường Chinh – có 35 người.

**Câu 45. Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945 đã nhanh chóng thành công trong cả nước chỉ trong vòng nửa tháng là**

A. từ ngày 16 đến ngày 30/8/1945.

B. từ ngày 13 đến ngày 27/8/1945.

C. từ ngày 14 đến ngày 28/ 8/1945.

D. từ ngày 15 đến ngày 29/8/1945.

**Câu 46. Chế độ phong kiến Việt Nam hoàn toàn chấm dứt sau sự kiện gì?**

A. Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị.

- B. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập.
- C. Thành lập ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.
- D. Giành được chính quyền ở Huế.

**Câu 47: Mục đích của Nhật bắt bắt nhân dân ta nhổ lúa, ngô để trồng đay, thầu dầu là gì?**

- A. Phá hoại nền nông nghiệp nước ta.
- B. Phát triển cây công nghiệp.
- C. Lấy nguyên liệu cần thiết phục vụ cho chiến tranh.
- D. Nhu cầu thị trường cao

**Câu 48. Quân Anh và quân Trung Hoa dân quốc vào Việt Nam sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 đều có hành động nào sau đây?**

- A. Giúp Nhật khôi phục lại nền thống trị.
- B. Kí hoà ước với chính phủ Việt Nam.
- C. Chống phá cách mạng Việt Nam.
- D. Chống lại Việt quốc, Việt cách.

**Câu 49. Sau hành trình 30 năm đi tìm đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo vào thời gian nào?**

- A. 28-1-1941.
- B. 5-6-1941.
- C. 3-2-1941.
- D. 28-2-1941.

**Câu 50: Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 diễn ra và giành thắng lợi trong thời gian bao lâu?**

- A. 15 ngày
- B. 16 ngày
- C. 14 ngày
- D. 17 ngày

**Câu 51: Thuận lợi cơ bản nhất của nước ta sau Cách mạng tháng Tám 1945 là gì?**

- A. Nhân dân ta giành quyền làm chủ, phấn khởi, gắn bó với chế độ.
- B. Phong trào giải phóng dân tộc dâng cao.
- C. Có Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng suốt lãnh đạo.
- D. Hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành.

**Câu 52: Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, khó khăn lớn nhất đưa nước ta vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” là gì?**

- A. Khó khăn về thù trong, giặc ngoài.
- B. Nạn đói, nạn dốt đe dọa nghiêm trọng đến nhân dân ta.
- C. Ngân sách nhà nước trống rỗng.
- D. Hơn 90% dân số không biết chữ.

**Câu 53: Chủ trương của Đảng ta khi đấu tranh với quân Trung Hoa Dân Quốc và bọn phản cách mạng ở miền Bắc là gì?**

- A. Kiên quyết chống quân Trung Hoa Dân Quốc.
- B. Ngoại giao mềm dẻo.
- C. Nhân nhượng các yêu sách của chúng.
- D. Tạm thời hòa hoãn, tránh xung đột với quân Trung Hoa Dân Quốc.

**Câu 54: Vì sao Đảng ta chủ trương chuyển từ đấu tranh chống Pháp sang hòa hòa hoãn với Pháp?**

- A. Hiệp ước Hoa- Pháp ngày 28/2/1946, Pháp được đưa quân ra Bắc thay quân Trung Hoa Dân Quốc.
- B. Pháp mạnh hơn quân Trung Hoa Dân Quốc.

C. Pháp và quân Trung Hoa Dân Quốc đang tranh chấp.

D. Quân Trung Hoa Dân Quốc đang suy yếu.

**Câu 55: Hiệp định Sơ bộ do Chủ tịch Hồ Chí Minh kí với G. Xanhtơnivào thời gian nào và ở đâu?**

A. Ngày 6/3/1946 tại Pháp.

C. Ngày 6/3/1946 tại Phôngtennơblô.

B. Ngày 6/3/1946 tại Hà Nội

D. Ngày 14/9/1946 tại Phôngtennơblô.

**Câu 56: Đảng ta kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3/1946 nhằm mục đích gì?**

A. Chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

C. Phân hóa kẻ thù, tập trung đánh kẻ thù chủ yếu.

B. Tạo điều kiện xây dựng đất nước sau cách mạng.

D. Thể hiện thiện chí của ta trên trường quốc tế.

**Câu 57: Sau khi hiệp ước Hoa - Pháp được kí kết Ban thường vụ Trung ương Đảng đã chọn giải pháp**

A. chiến đấu chống thực dân Pháp.

B. nhân nhượng Pháp.

C. hòa để tiến.

D. tạm thời hòa hoãn tránh xung đột với quân Trung Hoa Dân Quốc.

**Câu 58: Nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?**

A. Có liên minh chiến đấu của ba nước Đông Dương.

B. Sự ủng hộ trực tiếp của các nước XHCN.

C. Sự giúp đỡ trực tiếp của các nước Đồng minh.

D. Truyền thống yêu nước của dân tộc ta được phát huy.

**Câu 59. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tiến trình khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân Việt Nam trong năm 1945?**

A. Giành chính quyền bộ phận trước rồi tiến lên giành chính quyền toàn quốc.

B. Giành chính quyền ở các vùng nông thôn rồi tiến vào thành thị.

C. Giành chính quyền ở các đô thị trước rồi toả về nông thôn.

D. Giành chính quyền đồng thời trong cả nước.

**Câu 60: Khẩu hiệu “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói” trong cao trào kháng Nhật cứu nước được thực hiện ở đâu?**

A. Bắc kỳ và Trung kỳ.

B. Nam kỳ.

C. Cao – Bắc – Lạng.

D. Quảng Ngãi.